

THÔNG BÁO

Về kết quả thi chuẩn tiếng Anh đầu ra đối với sinh viên ĐHCQ đợt 1 năm 2023 tại Hà Nội

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
1	1	1951071142	Nguyễn Hữu	An	61CTN	17	16	13	8	54	Đạt
2	2	1954012438	Nguyễn Thị	An	61K-PT	18	17	13	8	56	Đạt
3	3	1951141417	Nguyễn Thị Kỳ	An	61QLXD-KT	16	23	20	8	67	Đạt
4	4	1951211823	Nguyễn Văn	An	61TĐH4	13	20	19	10	62	Đạt
5	7	2054026220	Bùi Việt	Anh	62QT-KDQT	12	28	20	14	74	Đạt
6	8	1954012440	Chữ Thị Quỳnh	Anh	61K-PT	20	26	20	12	78	Đạt
7	10	1951060507	Đỗ Tiến	Anh	61PM1	25	23	16	8	72	Đạt
8	11	1951060509	Đoàn Thị Hoàng	Anh	61PM2	15	22	15	13	65	Đạt
9	12	2054026020	Dương Quốc	Anh	62QT-KDQT	27	26	15	17	85	Đạt
10	13	1951060512	Hoàng Kim	Anh	61PM2	14	17	10	13	54	Đạt
11	15	1954022682	Lê Thị Vân	Anh	61QT-TMĐT1	14	19	12	14	59	Đạt
12	16	1951201617	Lê Tiến	Anh	61CĐT1	18	10	13	7	48	
13	17	1951121253	Lê Xuân Tuấn	Anh	61KTĐ-NLTT	14	10	18	6	48	
14	18	1951232167	Lương Trọng	Anh	61KTO.NB-CN	20	19	11	13	63	Đạt
15	19	1951111222	Nguyễn Đức	Anh	61CT	23	17	11	12	63	Đạt
16	20	1951060513	Nguyễn Ngọc	Anh	61PM1	25	26	15	16	82	Đạt
17	21	1951151545	Nguyễn Quỳnh	Anh	61MT	20	25	19	19	83	Đạt
18	22	1954034030	Nguyễn Thái	Anh	61KT	11	8	14	8	41	
19	23	1954012452	Nguyễn Thị	Anh	61K-ĐT	20	21	13	12	66	Đạt
20	24	1951060519	Nguyễn Thị Kim	Anh	61TH2	25	22	13	12	72	Đạt
21	25	1954012454	Nguyễn Thị Kim	Anh	61K-ĐT	16	14	3	8	41	
22	26	1954030008	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	61KT5	26	21	13	9	69	Đạt
23	27	2054036370	Nguyễn Thị Vân	Anh	62KT3	24	25	18	15	82	Đạt
24	28	1954022687	Nguyễn Thị Vân	Anh	61QT-TMĐT2	21	17	13	9	60	Đạt
25	29	1954012458	Nguyễn Thị Vân	Anh	61K-PT	20	19	15	14	68	Đạt
26	30	2054026240	Nguyễn Tuấn	Anh	62QT-MAR2	24	21	17	19	81	Đạt
27	31	1951060523	Nguyễn Tuấn	Anh	61TH1	23	18	15	17	73	Đạt
28	32	1951060522	Nguyễn Tuấn	Anh	61TH5	20	17	12	11	60	Đạt
29	33	1951211828	Nguyễn Văn	Anh	61TĐH1	18	25	11	13	67	Đạt
30	34	1954033043	Nông Thị Tuyết	Anh	61KT2	17	15	13	12	57	Đạt
31	35	1954033044	Phạm Thị Hồng	Anh	61KT4	9	13	8	7	37	
32	38	1954022694	Tạ Thị Phương	Anh	61QT-TMĐT1	6	13	13	4	36	
33	39	1954033047	Trần Thị Ngọc	Anh	61KT3	19	22	6	11	58	Đạt
34	40	1951060536	Trần Thị Quỳnh	Anh	61TH5	21	19	15	11	66	Đạt
35	42	1954033048	Trương Thị Lan	Anh	61QLXD-KT	14	14	15	14	57	Đạt
36	43	2151062713	Trương Thị Quỳnh	Anh	63CNTT3	22	29	15	14	80	Đạt
37	44	1954022698	Vũ Lan	Anh	61QT-TMĐT1	9	15	13	10	47	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
38	45	1951060537	Vũ Ngọc Anh	61TH-NB	24	30	19	18	91	Đạt
39	46	1951131393	Vũ Tuấn Anh	61GT	13	14	15	16	58	Đạt
40	47	1954033050	Đỗ Ngọc Ánh	61KT5	24	18	12	15	69	Đạt
41	48	1951060042	Lê Hồng Ánh	61PM2	13	9	8	10	40	
42	49	1951071144	Nguyễn Bá Ánh	61CTN	4	12	8	3	27	
43	51	1951060540	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	61HT	18	19	15	10	62	Đạt
44	52	2051063673	Phạm Văn Ánh	62HT	20	21	13	13	67	Đạt
45	53	1954022704	Trương Thị Ánh	61QT-MAR3	15	24	15	8	62	Đạt
46	54	1951211832	Bùi Anh Ba	61TĐH1	20	22	13	12	67	Đạt
47	55	1951141427	Nguyễn Mạnh Bằng	61QLXD-KT	19	16	13	14	62	Đạt
48	57	1954033052	Phạm Thị Ngọc Bích	61KT5	16	18	14	10	58	Đạt
49	58	1951131394	Nguyễn Đức Bình	61GT	9	20	15	9	53	Đạt
50	59	1951050312	Phùng Nhật Bình	61CK.NB-CNCK	13	29	15	15	72	Đạt
51	60	1951060550	Bùi Văn Cải	61TH5	23	24	12	13	72	Đạt
52	62	1954033054	Nguyễn Thị Cảnh	61KT4	16	19	10	15	60	Đạt
53	63	1951201634	Vũ Huy Cảnh	61CĐT2	7	14	7	BT	28	
54	64	2054015811	Nguyễn Thị Ngọc Châm	62K-ĐT3	27	22	13	14	76	Đạt
55	65	1951211839	Đặng Minh Châu	61TĐH2	11	24	14	8	57	Đạt
56	66	2054026095	Nguyễn Thị Minh Châu	62QT-MAR2	20	29	9	15	73	Đạt
57	67	1954033057	Nguyễn Thị Kim Chi	61KT4	4	19	13	12	48	
58	68	2054032068	Phạm Lan Chi	62KT2	25	14	12	14	65	Đạt
59	69	1954022714	Vũ Linh Chi	61QT-MAR2	16	16	8	12	52	Đạt
60	70	1954012473	Nguyễn Duy Chiến	61K-QT	18	17	7	12	54	Đạt
61	71	1951060560	Phạm Xuân Chiến	61PM1	18	16	15	11	60	Đạt
62	72	1951064057	Vũ Tiến Chinh	61PM2	11	15	12	8	46	
63	73	1951060561	Nguyễn Doanh Chính	61HT	14	13	13	6	46	
64	75	1951211847	Phạm Thành Công	61TĐH4	14	18	14	10	56	Đạt
65	76	1951060572	Nguyễn Đình Cương	61PM1	23	24	8	12	67	Đạt
66	77	2054026173	Đoàn Thùy Linh	62QT-TMĐT3	19	23	15	13	70	Đạt
67	78	1951211964	Nguyễn Gia Linh	61TĐH3	26	27	12	12	77	Đạt
68	79	2054026064	Nguyễn Mai Linh	62QT-MAR2	26	28	12	17	83	Đạt
69	80	1954033209	Nguyễn Thị Hoài Linh	61KT3	14	15	16	6	51	Đạt
70	81	1954022850	Nguyễn Thị Thùy Linh	61QT-MAR3	15	19	15	17	66	Đạt
71	82	1954012547	Nguyễn Yến Linh	61K-PT	26	26	15	15	82	Đạt
72	83	1954033215	Phạm Lê Ngọc Linh	61KT5	25	26	16	12	79	Đạt
73	84	1954022852	Phùng Thị Thùy Linh	61QT-TMĐT2	16	23	17	8	64	Đạt
74	85	1951060812	Tô Hương Linh	61HT	20	30	17	8	75	Đạt
75	86	2054026017	Vũ Diệu Linh	62QT-TMĐT2	23	27	15	16	81	Đạt
76	87	2151062819	Lại Thế Lộc	63CNTT1	28	26	19	18	91	Đạt
77	88	1951033413	Lê Tuấn Lộc	61V	20	21	16	16	73	Đạt
78	89	1951060816	Phan Văn Lộc	61PM1	26	15	11	13	65	Đạt
79	90	1951060819	Nguyễn Đức Lợi	61TH1	21	25	19	13	78	Đạt
80	91	2054026096	Bùi Văn Long	62QT-KDQT	13	12	11	9	45	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
81	92	2151062814	Lại Hoàng	Long	63CNTT1	24	30	20	17	91	Đạt
82	93	2051211378	Lâm Ngọc	Long	62TĐH3	18	29	20	6	73	Đạt
83	94	1954022856	Lê Hoàng	Long	61QT-MAR3	20	26	15	17	78	Đạt
84	95	1951232295	Nguyễn Bá	Long	61KTO-CN2	18	23	12	9	62	Đạt
85	96	1951211968	Nguyễn Đình	Long	61TĐH4	16	20	11	11	58	Đạt
86	97	1951060826	Nguyễn Hải	Long	61TH5	18	29	19	18	84	Đạt
87	98	1951060828	Nguyễn Hoàng	Long	61HT	14	30	20	9	73	Đạt
88	99	1951111236	Nguyễn Thành	Long	61CT	9	20	20	8	57	Đạt
89	100	1851040599	Trần Nguyễn Nhật	Long	61CX	23	27	16	12	78	Đạt
90	101	1951060835	Trịnh Hoàng	Long	61PM1	22	22	11	11	66	Đạt
91	102	1951060838	Đàm Thị	Lụa	61TH5	26	19	8	11	64	Đạt
92	103	1951211974	Nguyễn Thế	Luân	61TĐH1	10	12	13	6	41	
93	104	1951232299	Lê Hữu	Lương	61KTO-CN2	14	11	15	9	49	
94	105	1951211976	Đinh Văn	Lượng	61TĐH2	17	21	17	8	63	Đạt
95	106	1951211977	Đỗ Danh	Lượng	61TĐH2	15	20	11	9	55	Đạt
96	107	1954033225	Nguyễn Thị	Luyến	61KT5	24	19	11	10	64	Đạt
97	108	1951033414	Trần Thị	Luyến	61V	15	14	11	4	44	
98	109	1951141485	Hà Thị Diệu	Ly	61QLXD-KT	21	21	11	9	62	Đạt
99	110	1954012558	Nguyễn Hương	Ly	61K-ĐT	27	25	13	13	78	Đạt
100	111	2054036415	Nguyễn Thảo	Ly	62KT2	18	22	15	15	70	Đạt
101	112	1951060841	Phạm Văn	Ly	61TH3	24	22	15	17	78	Đạt
102	113	1954012560	Trương Khánh	Ly	61K-ĐT	19	26	17	14	76	Đạt
103	114	1954012561	Đậu Thị	Lý	61K-PT	15	25	11	3	54	
104	115	1954033230	Đoàn Thị Huệ	Mai	61KT5	25	19	12	14	70	Đạt
105	116	1951060844	Khổng Thị Ngọc	Mai	61TH2	19	24	12	14	69	Đạt
106	117	1954022871	Nguyễn Thị	Mai	61QT-TMĐT2	22	21	9	12	64	Đạt
107	118	1951232301	Bùi Đức	Mạnh	61KTO-CN1	19	22	12	13	66	Đạt
108	120	1951141488	Dương Đức	Mạnh	61QLXD-KT	12	18	8	13	51	Đạt
109	121	1951211979	Lê Tiến	Mạnh	61TĐH2	14	20	16	12	62	Đạt
110	122	1951060016	Nguyễn Đắc	Mạnh	61TH5	14	18	10	13	55	Đạt
111	123	1954012567	Nguyễn Đình	Mạnh	61K-QT	9	16	8	6	39	
112	124	1954022874	Nguyễn Đức	Mạnh	61QT-KDQT	15	16	10	8	49	
113	125	1951060848	Nguyễn Văn	Mạnh	61TH3	28	30	14	14	86	Đạt
114	126	1951060849	Nhâm Đức	Mạnh	61TH-NB	24	20	10	18	72	Đạt
115	128	2151062824	Vũ Đức	Mạnh	63CNTT1	26	28	19	19	92	Đạt
116	130	1954022878	Đặng Hoàng	Minh	61QT-MAR3	24	24	20	15	83	Đạt
117	131	1951060857	Đặng Quang	Minh	61TH-NB	9	18	4	4	35	
118	132	1951020165	Hà Đình	Minh	61N	27	30	19	20	96	Đạt
119	133	1951060859	Hà Nhật	Minh	61TH1	14	21	15	11	61	Đạt
120	134	1951060861	Hoàng Nhật	Minh	61PM2	16	13	11	12	52	Đạt
121	135	1951060862	Lê Công	Minh	61TH3	23	28	19	16	86	Đạt
122	136	1951113456	Ngô Quang	Minh	61CT	11	17	12	6	46	
123	137	2151163707	Nguyễn Đức	Minh	63HTTT1	22	18	19	18	77	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
124	138	1951060867	Nguyễn Tuấn Minh	61TH1	13	13	13	6	45	
125	139	1951211985	Phạm Vũ Minh	61TĐH4	17	20	13	10	60	Đạt
126	140	1951060868	Trần Anh Minh	61V	28	20	14	16	78	Đạt
127	142	2054036501	Diệp Lý Trà My	62KT2	28	25	17	13	83	Đạt
128	143	1951141492	Hoàng Hà My	61QT-TMĐT1	17	13	16	14	60	Đạt
129	144	1954012575	Phạm Hà My	61K-ĐT	16	16	20	9	61	Đạt
130	145	1951060872	Giang Vân Nam	61TH1	28	29	20	18	95	Đạt
131	146	1951040258	Lại Hoàng Nam	61CX	14	27	20	4	65	
132	147	1951060877	Nguyễn Gia Nam	61TH1	25	23	16	14	78	Đạt
133	148	1951232307	Nguyễn Hoài Nam	61KTO-CN2	29	21	17	14	81	Đạt
134	149	2151061168	Nguyễn Hoài Nam	63CNTT1	26	25	18	11	80	Đạt
135	150	1951060880	Phạm Nguyễn Hải Nam	61TH3	22	22	11	15	70	Đạt
136	152	1951141495	Trần Phương Hoàng Nam	61QLXD-KT	20	25	15	16	76	Đạt
137	153	1954033244	Hoàng Thị Ánh Nga	61KT3	10	13	14	4	41	
138	154	1951060884	Lê Thị Nga	61HT	17	16	8	8	49	
139	155	1954022885	Lê Thị Thúy Nga	61QT-TMĐT1	23	13	10	12	58	Đạt
140	156	1954012580	Nguyễn Thị Nga	61K-PT	21	13	10	7	51	Đạt
141	157	1954022886	Nguyễn Thị Minh Nga	61QT-MAR1	21	18	10	12	61	Đạt
142	158	1954033249	Lê Thị Ngân	61KT3	27	17	13	16	73	Đạt
143	159	1954033250	Lê Thu Ngân	61KT4	26	19	10	16	71	Đạt
144	160	1951141497	Trần Thị Ngân	61QLXD-KT	17	19	14	10	60	Đạt
145	162	1954033252	Bùi Thị Hồng Ngát	61KT5	25	20	8	7	60	Đạt
146	163	1954012583	Trần Thị Ngát	61K-PT	27	22	8	12	69	Đạt
147	165	2054032195	Tạ Thị Nghiêm	62KT2	24	23	12	13	72	Đạt
148	166	1954033254	Đoàn Sơn Ngọc	61KT1	14	15	12	10	51	Đạt
149	167	1951232310	Mai Đình Ngọc	61KTO-CN2	25	20	13	11	69	Đạt
150	168	1954012586	Nguyễn Thị Ngọc	61K-ĐT	25	22	8	14	69	Đạt
151	169	1954033257	Nguyễn Thị Ngọc	61KT1	24	18	8	7	57	Đạt
152	170	1951060894	Nguyễn Yến Ngọc	61HT	19	17	8	11	55	Đạt
153	171	1954012588	Phùng Thị Minh Ngọc	61K-ĐT	23	17	14	12	66	Đạt
154	172	1951060895	Quảng Thị Ngọc	61TH5	22	18	10	14	64	Đạt
155	173	1951040263	Triệu Hồng Ngọc	61CX	26	26	20	18	90	Đạt
156	175	1951060898	Lê Đình Khôi Nguyên	61TH3	24	28	20	12	84	Đạt
157	177	1954012591	Nguyễn Thu Nguyệt	61K-ĐT	23	17	12	9	61	Đạt
158	178	1954012592	Phạm Thị Ánh Nguyệt	61K-ĐT	16	13	12	15	56	Đạt
159	179	2054011752	Trần Thị Nguyệt	62K-QT	25	27	19	18	89	Đạt
160	180	1951141502	Trịnh Minh Nguyệt	61QLXD-KT	19	24	16	15	74	Đạt
161	181	2051023284	Vũ Thị Thu Nguyệt	62N	26	27	15	12	80	Đạt
162	182	2051215389	Nguyễn Thị Nhân	62TĐH2	21	24	14	14	73	Đạt
163	183	1951232312	Trần Xuân Nhân	61KTO-CN1	22	21	8	16	67	Đạt
164	184	2054015707	Phạm Mạnh Nhật	62K-PT	27	27	18	16	88	Đạt
165	186	2054026267	Nguyễn Thị Hồng Nhung	62QT-KDQT	26	22	13	10	71	Đạt
166	187	2051023279	Phạm Thị Hồng Nhung	62N	24	15	6	12	57	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
167	188	2054036400	Phí Thị Hồng	Nhung	62KT4	26	22	7	10	65	Đạt
168	189	1951060906	Nguyễn Thùy	Ninh	61TH3	21	23	12	11	67	Đạt
169	190	2154014930	Lê Ngọc	Oanh	63K2	22	27	8	15	72	Đạt
170	191	1951020168	Lê Thị Kim	Oanh	61N	13	16	10	6	45	
171	192	1954033274	Ngô Thị	Oanh	61KT5	15	19	11	8	53	Đạt
172	193	2054032221	Nguyễn Văn	Phong	62KT2	23	19	14	13	69	Đạt
173	194	2051023283	Phạm Duy	Phong	62N	25	27	10	11	73	Đạt
174	195	1951060915	Phạm Thế	Phong	61TH1	24	29	20	12	85	Đạt
175	196	1951232315	Hoàng Văn	Phòng	61KTO-TK	6	8	11	6	31	
176	197	1951060917	Nguyễn Văn	Phú	61TH1	25	29	20	13	87	Đạt
177	198	1951060918	Phạm Văn	Phú	61TH3	24	23	11	16	74	Đạt
178	199	1951211996	Nguyễn Đăng	Phúc	61TĐH1	24	15	11	9	59	Đạt
179	200	1951211997	Nguyễn Quang	Phúc	61TĐH1	13	13	12	11	49	
180	201	1951232321	Nguyễn Quang	Phúc	61KTO-CN2	20	15	11	10	56	Đạt
181	202	1951010122	Vũ Bá	Phúc	61C	18	21	11	10	60	Đạt
182	203	1951060925	Đỗ Thị Thanh	Phương	61TH3	22	24	15	12	73	Đạt
183	204	2054036515	Đỗ Thu	Phương	62KT5	22	26	15	11	74	Đạt
184	205	1951141507	Dương Thị Hoài	Phương	61QLXD-KT	20	15	12	10	57	Đạt
185	206	1954033277	Hoàng Thị	Phương	61KT3	22	23	11	15	71	Đạt
186	207	1954033278	Lê Phan Hoài	Phương	61KT3	20	11	9	6	46	
187	208	2054026111	Lương Lam	Phương	62QT-TMĐT3	27	28	15	16	86	Đạt
188	209	2054015817	Nguyễn Bích	Phương	62K-ĐT3	23	26	20	16	85	Đạt
189	210	2054025970	Nguyễn Hà	Phương	62QT-MAR3	25	27	18	12	82	Đạt
190	211	1951060926	Nguyễn Hoài	Phương	61TH1	7	8	13	4	32	
191	212	1954012606	Nguyễn Quốc	Phương	61K-QT	17	25	18	11	71	Đạt
192	213	2054032225	Nguyễn Thị Lan	Phương	62KT1	24	22	10	9	65	Đạt
193	214	2054036603	Nguyễn Thu	Phương	62KT4	25	22	16	14	77	Đạt
194	215	1951060927	Nguyễn Thu	Phương	61PM2	21	21	13	13	68	Đạt
195	216	1951060929	Nguyễn Văn	Phương	61PM1	14	14	11	10	49	
196	217	1951060933	Vũ Thị	Phương	61HT	19	21	6	10	56	Đạt
197	218	1954022915	Vũ Thị	Phượng	61QT-MAR3	20	9	7	9	45	
198	219	1951060939	Hồ Hồng	Quân	61PM1	12	17	5	12	46	
199	220	1951093509	Lê Anh	Quân	61CĐT1	16	24	15	13	68	Đạt
200	221	1951060942	Nguyễn Hải	Quân	61TH3	21	21	16	16	74	Đạt
201	222	1951060947	Nguyễn Văn	Quân	61TH6	16	17	10	10	53	Đạt
202	224	1954022919	Vũ Minh	Quân	61QT-TMĐT2	21	16	15	17	69	Đạt
203	225	1951010125	Khương Hải	Quang	61C	23	27	18	12	80	Đạt
204	226	1954022921	Nguyễn Duy	Quang	61QT-MAR1	24	29	17	12	82	Đạt
205	227	1951212003	Nguyễn Hồng	Quang	61TĐH4	16	19	17	8	60	Đạt
206	228	1954022922	Nguyễn Sỹ	Quang	61QT-TMĐT1	18	23	15	14	70	Đạt
207	230	2051063576	Ngô Quốc	Cường	62HT	21	28	20	11	80	Đạt
208	231	1951060576	Nguyễn Văn	Cường	61TH5	19	17	12	8	56	Đạt
209	232	1951141436	Nguyễn Đạt	Đại	61QLXD-KT	16	14	12	11	53	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
210	233	1951211855	Trần Văn Dân	61TĐH2	5	12	8	BT	25	
211	234	1951060583	Bùi Nguyên Đán	61TH1	22	25	13	16	76	Đạt
212	235	1951232182	Nguyễn Hải Đăng	61KTO-CN1	16	11	13	9	49	
213	236	1951211860	Phùng Khắc Danh	61TĐH4	11	20	12	6	49	
214	237	1954012476	Trịnh Thị Đào	61K-PT	18	16	13	15	62	Đạt
215	238	1951020153	Đỗ Tiến Đạt	61N	18	18	11	14	61	Đạt
216	239	1954012477	Dương Thành Đạt	61K-ĐT	21	22	11	13	67	Đạt
217	240	1951010072	Lê Thành Đạt	61C	13	27	16	13	69	Đạt
218	241	1951211863	Lê Thành Đạt	61TĐH3	19	20	15	11	65	Đạt
219	242	1951060592	Lê Tiến Đạt	61TH-NB	25	26	14	15	80	Đạt
220	243	1951113459	Lưu Quốc Đạt	61CT	15	25	18	15	73	Đạt
221	244	1951060593	Mai Tiến Đạt	61TH3	17	22	17	10	66	Đạt
222	245	2054026123	Nguyễn Thành Đạt	62QT-TMĐT1	11	15	12	5	43	
223	246	1951010073	Nguyễn Thành Đạt	61C	20	22	19	9	70	Đạt
224	247	1951060595	Nguyễn Tiến Đạt	61HT	18	22	19	17	76	Đạt
225	248	1951232186	Nguyễn Xuân Đạt	61KTO-CN2	14	22	12	13	61	Đạt
226	249	1951040216	Phạm Tiến Đạt	61CX	4	23	19	4	50	
227	250	1954022724	Trần Tiến Đạt	61QT-MAR2	17	16	12	7	52	Đạt
228	251	1951141440	Trần Trọng Đạt	61QLXD-KT	18	23	12	14	67	Đạt
229	252	1954022727	Đỗ Thị Kiều Diễm	61QT-KDQT	25	21	12	12	70	Đạt
230	253	1954033065	Nguyễn Thị Diễm	61KT5	18	17	13	11	59	Đạt
231	254	1954033066	Phan Hồng Diễm	61KT5	14	17	5	14	50	
232	255	1951211871	Vũ Văn Diễm	61TĐH1	18	17	11	9	55	Đạt
233	256	1951060601	Nguyễn Thị Diên	61PM1	24	27	14	14	79	Đạt
234	257	1951060605	Phạm Thị Định	61TH-NB	24	27	14	14	79	Đạt
235	258	2054025954	Phạm Thị Huyền Dịu	62QT-TMĐT2	22	14	8	13	57	Đạt
236	259	1951060607	Ngô Văn Doanh	61TH2	17	26	18	11	72	Đạt
237	260	1951211874	Đậu Nhật Đông	61TĐH4	25	27	17	14	83	Đạt
238	261	1951232193	Lê Hữu Duẩn	61KTO-CN1	21	19	17	10	67	Đạt
239	262	1951050330	Chương Minh Đức	61TH1	14	22	19	11	66	Đạt
240	263	1951232195	Đỗ Đình Đức	61KTO-TK	18	19	16	15	68	Đạt
241	264	2151264650	Đỗ Duy Đức	63TTNT	25	22	16	16	79	Đạt
242	265	1951060614	Dương Giáp Đức	61TH1	22	27	19	18	86	Đạt
243	266	2054026168	Lý Minh Đức	62QT-TMĐT2	24	19	12	11	66	Đạt
244	268	1951060620	Nguyễn Minh Đức	61PM1	21	15	7	14	57	Đạt
245	269	1951060625	Nguyễn Xuân Đức	61TH2	23	21	15	16	75	Đạt
246	270	1951201650	Trần Minh Đức	61CĐT2	26	22	13	13	74	Đạt
247	271	1954012486	Đỗ Thị Thùy Dung	61K-PT	13	17	12	9	51	Đạt
248	272	1954033073	Hoàng Thị Dung	61KT5	21	18	12	7	58	Đạt
249	273	1954022738	Nguyễn Thị Thùy Dung	61QT-MAR1	17	12	10	9	48	
250	274	1951060634	Hà Việt Dũng	61PM1	10	10	3	6	29	
251	275	1951232206	Hoàng Văn Tiến Dũng	61KTO-CN2	17	20	19	13	69	Đạt
252	276	1951131397	Lê Diên Dũng	61GT	25	22	15	17	79	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
253	277	1951060635	Lê Huy Dũng	61TH4	28	29	19	15	91	Đạt
254	278	1951232208	Lý Huy Dũng	61KTO-CN2	20	19	16	11	66	Đạt
255	279	1951232209	Nguyễn Tuấn Dũng	61KTO-CN2	23	18	13	12	66	Đạt
256	281	1951232211	Nguyễn Văn Dũng	61KTO.NB-CN	5	18	8	10	41	
257	282	1951191577	Nguyễn Việt Dũng	61SH	23	22	11	10	66	Đạt
258	283	1951121284	Nguyễn Việt Dũng	61KTĐ-ĐCN	21	20	11	14	66	Đạt
259	284	1954022740	Phạm Đức Dũng	61QT-MAR3	18	14	11	7	50	Đạt
260	285	1954022741	Phạm Văn Dũng	61QT-KDQT	22	18	16	14	70	Đạt
261	286	1951060646	Phùng Khắc Dũng	61HT	17	23	20	7	67	Đạt
262	287	2054026024	Trần Quang Trí Dũng	62QT-MAR2	24	24	14	16	78	Đạt
263	288	1951060648	Vũ Quang Dũng	61PM1	22	27	19	13	81	Đạt
264	289	1954022742	Đào Công Đước	61QT-MAR3	25	23	13	16	77	Đạt
265	290	1951060650	Đoàn Hùng Dương	61PM2	24	24	19	15	82	Đạt
266	291	2051054192	Hà Xuân Dương	62CTM	0	11	7	BT	18	
267	292	1951060651	Lê Hoàng Dương	61PM2	21	22	8	10	61	Đạt
268	293	2054026047	Lê Thị Thùy Dương	62QT-MAR3	27	25	18	15	85	Đạt
269	294	2054026167	Ngô Thùy Dương	62QT-TMĐT2	21	26	16	17	80	Đạt
270	295	1951060652	Nguyễn Hoàng Dương	61PM1	24	28	19	17	88	Đạt
271	296	1951010079	Nguyễn Tất Dương	61KTO.NB-CN	13	13	7	13	46	
272	297	1954022744	Nguyễn Thanh Dương	61QT-MAR2	21	19	7	17	64	Đạt
273	298	1951121285	Nguyễn Tùng Dương	61CX	2	12	8	10	32	
274	299	1951064069	Phạm Quang Dương	61TH1	15	19	8	13	55	Đạt
275	301	1951113458	Trịnh Văn Dương	61CT	16	17	12	6	51	Đạt
276	302	1951201657	Nguyễn Công Duy	61CĐT3	23	24	15	10	72	Đạt
277	303	1951060658	Nguyễn Đăng Duy	61TH6	26	24	15	10	75	Đạt
278	304	1951060659	Nguyễn Đình Duy	61PM1	28	27	19	14	88	Đạt
279	305	1951060660	Nguyễn Đức Duy	61PM2	25	25	15	17	82	Đạt
280	306	1951060661	Nguyễn Khương Duy	61TH1	15	21	15	10	61	Đạt
281	307	1951060664	Phạm Quốc Duy	61PM1	22	23	19	14	78	Đạt
282	308	1951201658	Phạm Văn Duy	61CĐT3	16	19	16	7	58	Đạt
283	309	1951181555	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	61KTH-HC	20	17	13	14	64	Đạt
284	311	1951010083	Đặng Hoàng Giang	61C	12	19	12	14	57	Đạt
285	312	1954022748	Đặng Trường Giang	61QT-MAR3	22	18	12	9	61	Đạt
286	313	2054026183	Nguyễn Hương Giang	62QT-TMĐT1	17	18	13	14	62	Đạt
287	314	1954033089	Nguyễn Nhật Giang	61KT4	23	21	13	18	75	Đạt
288	316	1954033090	Nguyễn Thị Trà Giang	61KT3	15	19	15	8	57	Đạt
290	318	1951141450	Vũ Hương Giang	61QLXD-KT	20	21	13	12	66	Đạt
291	321	1951060671	Nguyễn Ngọc Hà	61TH2	16	12	15	8	51	Đạt
292	322	2054015732	Nguyễn Thị Hà	62K-ĐT2	21	24	14	14	73	Đạt
293	323	1951060674	Nguyễn Thị Thu Hà	61TH1	24	16	11	12	63	Đạt
294	324	1951060673	Nguyễn Thị Thu Hà	61PM1	24	18	15	12	69	Đạt
295	326	1954022770	Phùng Thị Thu Hà	61QT-KDQT	29	26	13	13	81	Đạt
296	327	1951211894	Đỗ Hữu Hải	61TĐH4	27	27	12	14	80	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
297	329	1951060676	Lê Đức	Hải	61PM1	27	21	13	13	74	Đạt
298	330	1951060677	Mộng Sơn	Hải	61PM2	24	27	19	12	82	Đạt
299	331	1951232227	Nghiêm Tiến	Hải	61KTO-CN2	20	21	12	15	68	Đạt
300	332	1951232228	Nguyễn Hoàng	Hải	61KTO-CN1	15	14	10	6	45	
301	333	1951211900	Vũ Văn	Hải	61TĐH4	12	6	15	BT	33	
302	335	2154035227	Nguyễn Minh	Hằng	63KT1	28	25	12	15	80	Đạt
303	336	2054032106	Nguyễn Thị	Hằng	62KT2	27	15	15	11	68	Đạt
304	337	1954022774	Nguyễn Thu	Hằng	61QT-MAR3	24	21	11	13	69	Đạt
305	338	1951060690	Phạm Thị Thúy	Hằng	61PM1	22	25	12	15	74	Đạt
306	339	2054032112	Vũ Thị	Hằng	62KT2	26	25	13	11	75	Đạt
307	340	1951211903	Bùi Văn	Hào	61TĐH4	24	19	11	10	64	Đạt
308	342	2054015686	Nguyễn Trung	Hào	62K-QT	22	26	16	16	80	Đạt
309	343	1954012504	Nguyễn Thị	Hậu	61K-PT	17	12	9	11	49	
310	344	2054022308	Hoàng Thị	Hiên	62QT-TMĐT3	22	25	12	10	69	Đạt
311	346	1951211905	Đặng Xuân	Hiên	61TĐH4	8	11	4	10	33	
312	347	1951071150	Hoàng Thế	Hiên	61CTN	12	22	11	10	55	Đạt
313	348	1951060694	Đặng Đức	Hiệp	61TH1	25	19	11	14	69	Đạt
314	349	1951060695	Hoàng Quốc	Hiệp	61PM1	24	28	15	12	79	Đạt
315	350	1951060696	Kim Văn	Hiệp	61TH3	18	25	16	14	73	Đạt
316	351	1951121296	Lê Hoàng	Hiệp	61KTĐ-HTĐ	14	21	13	14	62	Đạt
317	352	1951020158	Nguyễn Quang	Hiệp	61N	10	9	15	3	37	
318	354	1951211912	Đặng Quang	Hiếu	61TĐH4	20	28	19	19	86	Đạt
319	355	2051145442	Đinh Tiến	Hiếu	62QLXD-QL	18	17	18	13	66	Đạt
320	356	2054015873	Dương Minh	Hiếu	62K-QT	16	27	18	11	72	Đạt
321	357	1951121297	Lê Minh	Hiếu	61KTĐ-HTĐ	16	11	12	9	48	
322	358	1951211913	Lưu Công Nhật	Hiếu	61TĐH4	19	17	11	11	58	Đạt
323	359	1951060056	Ngô Minh	Hiếu	61TH-NB	18	22	19	16	75	Đạt
324	361	1951211917	Nguyễn Trung	Hiếu	61TĐH2	18	19	17	13	67	Đạt
325	362	1951060706	Nguyễn Trung	Hiếu	61TH5	28	25	15	17	85	Đạt
326	363	1951060023	Nguyễn Trung	Hiếu	61PM1	23	22	13	12	70	Đạt
327	364	1951232241	Nguyễn Trung	Hiếu	61KTO-CN1	10	16	15	10	51	Đạt
328	365	2054025940	Phạm Minh	Hiếu	62QT-MAR2	23	28	12	17	80	Đạt
329	366	1951201680	Tổng Bá	Hiếu	61CĐT2	17	27	16	10	70	Đạt
330	367	1951060713	Vũ Minh	Hiếu	61TH-NB	20	28	16	16	80	Đạt
331	368	2054026213	Cao Thị	Hoa	62QT-MAR2	18	29	12	11	70	Đạt
332	370	2054036293	Tạ Thị Hải	Hoa	62KT2	24	18	13	10	65	Đạt
333	371	1954033142	Đặng Thị	Hoài	61KT5	25	24	15	13	77	Đạt
334	372	1954033145	Nguyễn Thu	Hoài	61KT4	20	26	19	12	77	Đạt
335	373	1951211918	Vương Văn	Hoài	61TĐH2	15	19	17	13	64	Đạt
336	374	1951234195	Bạch Huy	Hoàng	61QT-KDQT	12	10	12	15	49	
337	375	1951060718	Bùi Việt	Hoàng	61TH-NB	16	28	15	18	77	Đạt
338	376	1951040239	Cao Đức	Hoàng	61CX	24	25	16	12	77	Đạt
339	377	2051063884	Đỗ Việt	Hoàng	62PM2	18	21	16	16	71	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
340	378	1951211921	Hoàng Huy	Hoàng	61TĐH2	13	12	16	10	51	Đạt
341	379	2151060278	Lưu Minh	Hoàng	63CNTT1	25	25	18	16	84	Đạt
342	380	1951060722	Nguyễn Huy	Hoàng	61TH5	20	24	18	13	75	Đạt
343	381	1951211923	Nguyễn Thanh	Hoàng	61TĐH3	21	27	16	15	79	Đạt
344	383	1951211924	Nguyễn Việt	Hoàng	61TĐH4	15	19	8	11	53	Đạt
345	384	1954034176	Nguyễn Xuân	Hoàng	61KT	5	11	7	8	31	
346	385	1951232247	Phạm Đức	Hoàng	61TĐH2	16	13	15	10	54	Đạt
347	386	2151120438	Trần Lê	Hoàng	63KTĐ2	15	23	13	14	65	Đạt
348	387	1951121308	Trần Việt	Hoàng	61KTĐ-HTĐ	20	27	18	18	83	Đạt
349	388	1951232249	Trần Việt	Hoàng	61KTO-CN2	20	21	13	13	67	Đạt
350	389	1951060726	Vũ Huy	Hoàng	61PM1	22	27	15	16	80	Đạt
351	390	1951121309	Hoàng Văn	Học	61KTĐ-HTĐ	19	28	15	7	69	Đạt
352	391	1951232251	Tào Trung	Hội	61KTO-CN2	16	26	8	14	64	Đạt
353	393	1954033149	Phạm Thị	Hồng	61KT4	21	16	15	11	63	Đạt
354	394	1951023412	Trịnh Thị Ánh	Hồng	61N	15	19	14	10	58	Đạt
355	396	1951211932	Dương Công	Hùng	61TĐH4	15	20	6	10	51	Đạt
356	397	1951121313	Nguyễn Mạnh	Hùng	61KTĐ-ĐCN	18	18	16	8	60	Đạt
357	399	1951201696	Nguyễn Tiến	Hùng	61CĐT3	9	16	12	12	49	
358	400	1951060737	Nguyễn Việt	Hùng	61TH1	11	17	14	7	49	
359	401	2151060248	Phạm Quốc	Hùng	63CNTT3	21	27	18	19	85	Đạt
360	402	1951121314	Vũ Việt	Hùng	61KTĐ-HTĐ	16	19	15	12	62	Đạt
361	403	2054026088	Nguyễn Duy	Hưng	62QT-TMĐT2	24	27	15	11	77	Đạt
362	404	1951020162	Nguyễn Quang	Hưng	61N	25	21	14	12	72	Đạt
363	405	2054026151	Nguyễn Việt	Hưng	62QT-KDQT	24	29	16	20	89	Đạt
364	406	1951121317	Trần Đức	Hưng	61KTĐ-HTĐ	21	25	13	12	71	Đạt
365	407	1951141465	Lê Thị Lý	Hương	61QLXD-KT	19	18	16	15	68	Đạt
366	408	1951040243	Đỗ Phúc	Hương	61CX	16	19	16	10	61	Đạt
367	409	1951060749	Bùi Hữu Quang	Huy	61PM2	20	22	17	14	73	Đạt
368	410	1951201702	Bùi Quang	Huy	61CĐT3	12	20	15	12	59	Đạt
369	411	1951060750	Cao Ngọc	Huy	61TH6	22	23	11	14	70	Đạt
370	412	1951060751	Đào Đức	Huy	61TH-NB	21	19	15	14	69	Đạt
371	413	1951010096	Hà Quang	Huy	61C	20	24	19	16	79	Đạt
372	414	1951071155	Nguyễn Quang	Huy	61CTN	24	19	15	14	72	Đạt
373	415	1954022824	Nguyễn Quốc	Huy	61QT-KDQT	16	20	15	16	67	Đạt
374	416	1951211943	Phạm Quốc	Huy	61TĐH3	20	24	15	12	71	Đạt
375	417	1954012519	Đặng Thu	Huyền	61K-PT	18	15	7	11	51	Đạt
376	418	1954022829	Lưu Thị	Huyền	61QT-TMĐT1	22	16	8	15	61	Đạt
377	419	1954012522	Nguyễn Thanh	Huyền	61K-ĐT	20	26	12	12	70	Đạt
378	420	1954033176	Nguyễn Thị	Huyền	61KT2	14	25	12	10	61	Đạt
379	421	1954033178	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	61KT1	18	25	12	11	66	Đạt
380	422	1951060771	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	61PM1	22	25	11	10	68	Đạt
381	423	1954033180	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	61KT1	18	28	12	12	70	Đạt
382	424	1951060774	Trần Thị	Huyền	61TH5	15	27	13	8	63	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
383	425	1951232275	Hoàng Minh	Khải	61KTO-CN2	17	30	15	13	75	Đạt
384	426	1951010101	Lê Văn	Khải	61C	7	19	12	3	41	
385	427	1951111234	Nguyễn Chí	Khải	61CT	17	28	12	3	60	
386	428	1951060777	Nguyễn Hữu	Khải	61TH5	18	29	14	10	71	Đạt
387	430	2151062800	Đình Nam	Khánh	63CNTT1	26	29	15	17	87	Đạt
388	431	2054026104	Đình Ngọc	Khánh	62QT-TMĐT2	14	20	16	12	62	Đạt
389	432	1954020004	Lê Minh	Khánh	61QT-MAR2	25	22	16	13	76	Đạt
390	433	1951211950	Nguyễn Ngọc	Khánh	61TĐH1	14	28	19	8	69	Đạt
391	434	1951060786	Nguyễn Ngọc	Khánh	61HT	22	27	19	16	84	Đạt
392	435	1954022835	Trương Quang	Khánh	61QT-TMĐT2	17	28	19	14	78	Đạt
393	436	1951232281	Lê Văn	Khoa	61KTO-CN2	16	28	19	15	78	Đạt
394	437	2054026228	Hoàng Trung	Kiên	62QT-MAR3	25	25	15	18	83	Đạt
395	438	1951060791	Lương Chí	Kiên	61TH1	24	25	15	15	79	Đạt
396	439	1951211956	Nguyễn Đức	Kiên	61TH1	14	17	15	7	53	Đạt
397	440	2054025963	Nguyễn Trịnh Trung	Kiên	62QT-MAR3	14	25	17	7	63	Đạt
398	441	1951201717	Phạm Trần Trung	Kiên	61CĐT3	26	25	12	4	67	
399	442	1951133479	Phạm Văn	Kiên	61GT	20	25	11	10	66	Đạt
400	443	1951040247	Thái Doãn	Kiên	61CX	16	21	12	7	56	Đạt
401	444	1951064085	Vũ Trung	Kiên	61TH5	14	18	10	12	54	Đạt
402	445	1954033191	Vũ Thị	Kiều	61KT1	22	21	12	12	67	Đạt
403	446	1954012528	Nguyễn Hoàng	Kỳ	61K-ĐT	19	21	15	11	66	Đạt
404	447	1951211960	Vũ Ngọc	Kỳ	61TĐH2	6	21	12	8	47	
405	448	1954022842	Đỗ Phúc	Lâm	61QT-MAR1	4	19	11	8	42	
406	449	1951060799	Hoàng Ngọc	Lan	61PM2	20	24	15	10	69	Đạt
407	450	1954033194	Nguyễn Mai	Lan	61KT3	19	25	15	12	71	Đạt
408	451	1951060801	Nguyễn Thị Phương	Lan	61HT	19	28	19	8	74	Đạt
409	452	1951060803	Vũ Thị	Lan	61PM1	21	24	15	6	66	Đạt
410	453	2054021919	Trương Thị	Lệ	62QT-TMĐT1	23	27	19	12	81	Đạt
411	455	1951060808	Đặng Văn	Linh	61TH3	17	17	12	7	53	Đạt
412	456	1954022844	Đình Nguyễn Thùy	Linh	61QT-TMĐT1	23	26	19	17	85	Đạt
413	457	1954022923	Nguyễn Văn	Quang	61QT-MAR3	17	28	19	11	75	Đạt
414	458	1951060051	Trần Minh	Quang	61TH5	24	28	19	18	89	Đạt
415	459	2151060195	Vũ Minh	Quốc	63CNTT3	24	27	11	15	77	Đạt
416	460	1954012615	Nguyễn Thị	Quyên	61K-QT	20	20	17	12	69	Đạt
417	461	2054036505	Nguyễn Thị Hà	Quyên	62KT4	21	17	17	9	64	Đạt
418	462	1951191601	Nguyễn Minh	Quyết	61SH	27	17	17	13	74	Đạt
419	463	1951060974	Đình Thị	Quỳnh	61TH4	23	20	17	10	70	Đạt
420	464	1954022929	Mai Thị	Quỳnh	61QT-MAR3	17	21	17	13	68	Đạt
421	465	1951030199	Nguyễn Đỗ Thuý	Quỳnh	61V	22	25	14	16	77	Đạt
422	466	1954022931	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	61QT-MAR2	23	23	19	10	75	Đạt
423	467	1951020171	Trần Thị	Quỳnh	61N	18	23	16	11	68	Đạt
424	469	1951212012	Nguyễn Văn	Sáng	61TĐH4	14	17	12	13	56	Đạt
425	471	2054026192	Đặng Ngọc	Son	62QT-TMĐT2	17	21	15	16	69	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
426	472	2051063467	Đặng Tiến	Son	62PM1	21	19	8	8	56	Đạt
427	473	1951232337	Đinh Chí	Son	61KTO-TK	6	16	7	4	33	
428	474	1951010126	Đinh Mai Hồng	Son	61C	15	18	14	10	57	Đạt
429	475	1951050435	Nguyễn Thái	Son	61CK-QLM	23	19	16	12	70	Đạt
430	477	1951060986	Trần Thanh	Son	61PM2	22	29	17	16	84	Đạt
431	478	1951040270	Vũ Minh	Son	61CX	11	22	16	10	59	Đạt
432	479	1951060988	Vũ Xuân	Son	61HT	6	19	15	10	50	
433	480	2154014943	Đào Nguyên	Tài	63K3	22	23	15	17	77	Đạt
434	481	1951060991	Đỗ Mạnh	Tài	61PM2	26	23	19	15	83	Đạt
435	482	1951212021	Nguyễn Đức	Tài	61TĐH3	17	25	15	11	68	Đạt
436	483	2051060688	Nguyễn Đức	Tài	62HT	20	21	13	13	67	Đạt
437	484	1951131405	Phạm Văn	Tài	61GT	15	29	12	7	63	Đạt
438	486	1951060993	Ngô Đức	Tâm	61TH1	16	19	15	12	62	Đạt
439	487	1951232344	Nguyễn Văn	Tâm	61KTO-CN2	13	14	13	10	50	Đạt
440	488	1951212023	Vũ Minh	Tâm	61TĐH1	17	23	12	15	67	Đạt
441	489	1954022938	Chu Ngọc	Tân	61QT-TMĐT1	13	22	16	8	59	Đạt
442	490	1951232346	Nguyễn Ngọc	Tân	61KTO-CN2	10	14	13	6	43	
443	491	1951232347	Nguyễn Phạm Minh	Tân	61KTO.NB-CN	23	23	17	9	72	Đạt
444	492	1951060998	Nguyễn Xuân	Tân	61TH6	16	23	11	7	57	Đạt
445	493	1951060999	Phan Nhật	Tân	61PM2	23	28	17	14	82	Đạt
446	494	1951061001	Vương Bá	Tân	61TH-NB	23	27	12	17	79	Đạt
447	495	1951071162	Đàm Duy	Thái	61CTN	21	25	15	17	78	Đạt
448	496	1954022940	Đinh Quốc	Thái	61QT-MAR3	17	20	12	7	56	Đạt
449	497	1951113455	Đinh Văn	Thái	61CT	9	12	11	10	42	
450	498	2051063757	Nguyễn Đình	Thái	62HT	16	17	8	12	53	Đạt
451	499	1954022942	Nguyễn Minh	Thái	61QT-TMĐT2	20	22	15	11	68	Đạt
452	500	1951212029	Nguyễn Văn	Thái	61TĐH4	16	20	16	11	63	Đạt
453	501	1951232350	Vũ Huy	Thắng	61KTO-CN2	1	16	3	BT	20	
454	502	1951121361	Chu Đức	Thắng	61KTĐ-NLTT	3	13	16	7	39	
455	503	1951061012	Đỗ Văn	Thắng	61PM1	16	24	11	14	65	Đạt
456	504	1951212033	Dương Chiến	Thắng	61TĐH4	10	29	19	18	76	Đạt
457	505	1951212035	Lê Văn	Thắng	61TĐH1	14	22	17	12	65	Đạt
458	506	1951131406	Nguyễn Hữu	Thắng	61GT	3	24	12	4	43	
459	507	1951212037	Phạm Đức	Thắng	61TĐH4	17	17	15	10	59	Đạt
460	508	1954022944	Chu Thị Thanh	Thanh	61QT-TMĐT2	15	16	15	11	57	Đạt
461	509	1951061019	Dương Minh	Thanh	61TH6	20	22	13	16	71	Đạt
462	510	1951061020	Nguyễn Duy	Thanh	61TH6	18	19	16	4	57	
463	511	1951061021	Nguyễn Duy	Thanh	61HT	19	24	12	12	67	Đạt
464	512	1954022945	Nguyễn Hà	Thanh	61QT-TMĐT2	18	26	18	14	76	Đạt
465	513	1951113470	Lâm Ngọc	Thành	61CT	10	27	14	3	54	
466	514	1951061026	Trần Trung	Thành	61TH-NB	14	24	15	20	73	Đạt
467	515	1954034186	An Thị Phương	Thảo	61KT	16	22	15	6	59	Đạt
468	516	1951121368	Bùi Đức	Thảo	61KTĐ-HTĐ	20	27	16	13	76	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
469	517	1951141518	Đặng Thị Thanh Thảo	61QLXD-QL	22	27	18	18	85	Đạt
470	518	1954033309	Đinh Phương Thảo	61KT4	17	11	16	11	55	Đạt
471	519	2054036477	Khương Thị Phương Thảo	62KT5	25	24	16	15	80	Đạt
472	520	1954012628	Lã Phương Thảo	61K-PT	13	25	16	14	68	Đạt
473	522	1951141519	Lê Thị Huyền Thảo	61QLXD-KT	26	23	14	8	71	Đạt
474	524	2054025976	Nguyễn Phương Thảo	62QT-TMĐT3	28	27	20	19	94	Đạt
475	525	2054015838	Nguyễn Phương Thảo	62K-ĐT3	26	24	15	12	77	Đạt
476	527	1954022958	Phạm Thị Phương Thảo	61QT-TMĐT2	25	21	15	15	76	Đạt
477	528	2151100345	Trần Phương Thảo	63HP	22	18	12	15	67	Đạt
478	529	1951201781	Đỗ Ngọc Thế	61CĐT1	23	20	7	10	60	Đạt
479	530	1951061032	Nguyễn Hoàng Thế	61PM2	23	15	12	11	61	Đạt
480	531	1951212047	Lê Hồng Thi	61TĐH1	21	21	17	11	70	Đạt
481	532	1951201782	Nguyễn Công Thi	61CX	15	24	17	13	69	Đạt
482	533	2054015674	Nguyễn Quang Thiện	62K-QT	24	20	9	14	67	Đạt
483	534	1951010136	Đặng Quang Thiệu	61C	21	18	8	11	58	Đạt
484	535	1951141521	Lê Tiến Thịnh	61QLXD-KT	20	20	7	14	61	Đạt
485	536	2051125016	Nguyễn Văn Đức Thịnh	62KTĐ2	20	19	14	16	69	Đạt
486	537	1951061038	Phạm Xuân Thọ	61HT	26	23	12	11	72	Đạt
487	538	1951212048	Trịnh Văn Thọ	61TĐH3	24	27	12	8	71	Đạt
488	539	2054015650	Nguyễn Thị Kim Thoa	62K-ĐT3	24	26	15	10	75	Đạt
489	541	2054015699	Trần Thị Thơm	62K-ĐT3	24	22	12	13	71	Đạt
490	542	1954033330	Nguyễn Thị Minh Thu	61KT3	14	18	10	8	50	Đạt
491	543	1954022967	Trần Minh Thu	61QT-TMĐT1	22	14	11	12	59	Đạt
492	546	1951121371	Phạm Quang Thuân	61KTĐ-NLTT	25	16	14	13	68	Đạt
493	547	1951201789	Tổng Văn Thuận	61CĐT1	16	16	13	14	59	Đạt
494	548	1951111244	Nguyễn Văn Thuận	61CT	15	13	7	8	43	
495	549	1951131408	Trần Trọng Thức	61GT	9	15	10	14	48	
496	550	1954033334	Nguyễn Hồng Thương	61KT5	18	21	12	11	62	Đạt
497	551	1954012637	Phạm Thị Thương	61K-QT	15	19	15	9	58	Đạt
498	554	1951061044	Hoàng Thị Thúy	61TH1	16	21	12	14	63	Đạt
499	556	2054026248	Vũ Thị Diệu Thúy	62QT-TMĐT2	18	9	12	9	48	
500	558	1954022973	Đinh Thu Thủy	61QT-MAR3	23	23	11	17	74	Đạt
501	559	1951020176	Hoàng Thị Thủy	61N	17	10	11	12	50	Đạt
502	560	1954033340	Lê Thị Thủy	61KT4	11	11	11	4	37	
503	561	1951061047	Ngô Hoàng Thủy	61HT	13	22	8	14	57	Đạt
504	562	1954012646	Trịnh Thị Thủy	61K-ĐT	17	29	17	18	81	Đạt
505	563	1951061049	Vũ Thị Thủy	61HT	18	19	12	12	61	Đạt
506	564	1954024008	Vũ Thị Thanh Thủy	61KT	9	13	10	8	40	
507	565	1951061052	Hoàng Tân Tiến	61TH1	17	26	19	15	77	Đạt
508	566	2151062882	Lê Đức Tiến	63CNTT3	22	26	13	13	74	Đạt
509	567	1951212055	Nguyễn Đình Tiến	61TĐH2	16	27	11	10	64	Đạt
510	568	1951212057	Phạm Duy Tiến	61TĐH4	6	11	8	11	36	
511	569	1951212059	Vũ Mạnh Tiến	61TĐH3	15	14	10	12	51	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
512	570	1951131409	Đông Duy	Tiếp	61GT	4	10	8	BT	22	
513	571	1951212060	Nguyễn Đức	Tĩnh	61TĐH1	16	12	12	10	50	Đạt
514	572	2054015840	Hồ Minh	Toàn	62K-ĐT3	22	25	12	13	72	Đạt
515	575	1951230020	Nguyễn Ngọc	Trâm	61KTO-TK	26	26	16	15	83	Đạt
516	576	1954012650	Bùi Thị Linh	Trang	61K-ĐT	25	18	11	15	69	Đạt
517	577	1954022979	Đinh Thị Thu	Trang	61QT-MAR2	20	20	11	12	63	Đạt
518	578	1954022981	Hoàng Minh	Trang	61QT-TMĐT1	21	19	11	10	61	Đạt
519	579	1951061066	Lê Phương	Trang	61HT	21	21	12	14	68	Đạt
520	580	2054015660	Nguyễn Huyền	Trang	62K-PT	25	21	13	14	73	Đạt
521	582	1951212067	Nguyễn Thị Huyền	Trang	61TĐH2	6	14	15	10	45	
522	583	2054026019	Nguyễn Thị Huyền	Trang	62QT-TMĐT3	25	19	9	14	67	Đạt
523	584	1954033358	Nguyễn Thu	Trang	61KT5	21	14	13	12	60	Đạt
524	585	2054015903	Nguyễn Thùy	Trang	62K-ĐT3	19	16	15	12	62	Đạt
525	586	1951010144	Nguyễn Thùy	Trang	61C	20	19	15	10	64	Đạt
526	587	1954033360	Phạm Thị Thuỳ	Trang	61KT4	21	20	15	13	69	Đạt
527	588	1951181564	Trần Huyền	Trang	61KTH-HC	18	22	13	8	61	Đạt
528	589	1954033364	Trần Thị Huyền	Trang	61KT4	17	20	13	14	64	Đạt
529	591	2151062884	Trần Minh	Trí	63CNTT3	26	28	19	15	88	Đạt
530	592	1951050465	Tạ Thiên	Triển	61CK-QLM	13	12	15	BT	40	
531	593	1951020177	Lý Văn	Triều	61N	13	22	12	10	57	Đạt
532	594	1951020178	Nguyễn Phương	Trình	61N	19	20	15	11	65	Đạt
533	595	1954022994	Hà Văn	Trọng	61QT-MAR2	19	22	8	14	63	Đạt
534	596	1951133485	Nguyễn Đình	Trọng	61GT	18	21	14	9	62	Đạt
535	597	1951061073	Lê Tuấn	Trung	61PM2	18	27	14	16	75	Đạt
536	598	1951133480	Nguyễn Bùi Tuấn	Trung	61GT	16	22	16	16	70	Đạt
537	600	1951121377	Nguyễn Tiến	Trung	61KTĐ-ĐCN	15	14	7	4	40	
538	601	1951232375	Bùi Văn	Trưởng	61KTO-CN2	16	17	10	14	57	Đạt
539	602	1951212072	Lê Quang	Trưởng	61TĐH4	18	18	11	12	59	Đạt
540	604	1951232376	Nguyễn Quang	Trưởng	61KTO-TK	18	15	15	11	59	Đạt
541	605	1951212073	Nguyễn Văn	Trưởng	61TĐH2	22	26	18	8	74	Đạt
542	606	1951061081	Nguyễn Xuân	Trưởng	61PM2	22	27	16	14	79	Đạt
543	607	1951133482	Nguyễn Xuân	Trưởng	61GT	14	17	15	8	54	Đạt
544	608	2054026207	Vũ Quang	Trưởng	62QT-MAR2	17	19	19	15	70	Đạt
545	609	2151060196	Đặng Thanh	Tú	63CNTT3	28	25	16	18	87	Đạt
546	610	1951050474	Hoàng Anh	Tú	61CK-QLM	11	22	18	12	63	Đạt
547	611	1951061089	Nguyễn Khả	Tú	61TH-NB	15	22	19	12	68	Đạt
548	612	1951133484	Nguyễn Ngọc	Tú	61GT	14	22	14	4	54	
549	613	1951061092	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	61HT	21	25	10	17	73	Đạt
550	614	1951212076	Phạm Minh	Tú	61TĐH2	9	18	12	13	52	Đạt
551	615	1951232379	Vương Công	Tú	61KTO-CN2	18	25	11	18	72	Đạt
552	616	2051063789	Nguyễn Mạnh	Tuân	62HT	18	24	13	13	68	Đạt
553	617	1951061096	Khúc Anh	Tuấn	61TH1	25	24	16	11	76	Đạt
554	618	1951201808	Nguyễn Anh	Tuấn	61CĐT2	19	21	7	8	55	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
555	619	2051063934	Nguyễn Đức Tuấn	62TH1	19	19	9	14	61	Đạt
556	620	1951050483	Nguyễn Mạnh Tuấn	61CK-QLM	16	19	14	13	62	Đạt
557	622	1951060026	Nguyễn Xuân Tuấn	61HT	12	12	11	13	48	
558	623	1951131413	Thái Hoàng Tuấn	61GT	16	16	9	12	53	Đạt
559	624	1951121383	Trần Anh Tuấn	61KTĐ-ĐCN	14	15	12	12	53	Đạt
560	625	1954023005	Trần Đức Tuấn	61QT-TMĐT2	16	20	15	7	58	Đạt
561	626	1951010147	Trần Văn Tuấn	61PM2	19	17	7	13	56	Đạt
562	628	1951232384	Chu Trọng Tùng	61KTO-CN1	21	25	11	7	64	Đạt
563	629	2054026236	Đặng Thanh Tùng	62QT-MAR2	28	29	18	19	94	Đạt
564	630	1951232385	Đoàn Duy Tùng	61KTO-CN1	20	22	13	13	68	Đạt
565	631	1951061105	Lê Khánh Tùng	61TH1	21	21	12	17	71	Đạt
566	632	1951232387	Nguyễn Duy Tùng	61KTO-CN1	14	18	15	14	61	Đạt
567	633	1951113445	Nguyễn Kiêm Tùng	61CT	16	17	10	13	56	Đạt
568	634	1951061108	Nguyễn Thanh Tùng	61TH5	12	19	14	12	57	Đạt
569	635	1951232391	Phạm Thanh Tùng	61KTO-CN1	6	25	12	12	55	
570	637	1951061110	Nguyễn Văn Túy	61TH5	14	21	16	6	57	Đạt
571	639	1951020180	Trương Minh Tuyên	61N	16	13	14	10	53	Đạt
572	640	1951061111	Phạm Quang Tuyển	61TH5	18	15	14	11	58	Đạt
573	641	1951131414	Nguyễn Hữu Tuyển	61GT	11	13	13	10	47	
574	642	2054026100	Nguyễn Thị Tuyết	62QT-MAR2	14	18	12	8	52	Đạt
575	643	1951050490	Nguyễn Đình Ty	61CK-QLM	17	11	11	4	43	
576	644	1954023015	Đoàn Thị Thu Uyên	61QT-MAR2	10	11	8	11	40	
577	645	1951061112	Hoàng Thị Thu Uyên	61TH4	17	23	15	15	70	Đạt
578	646	1954033380	Nguyễn Thị Thu Uyên	61KT5	17	20	12	4	53	
579	647	1951061113	Vì Thị Thu Uyên	61TH6	13	27	11	8	59	Đạt
580	648	1951140015	Đinh Hải Vân	61QLXD-KT	17	19	13	14	63	Đạt
581	649	1954033381	Nguyễn Thị Hồng Vân	61KT4	9	20	9	12	50	Đạt
582	650	1954033382	Nguyễn Thị Thảo Vân	61KT1	10	18	6	3	37	
583	651	1951061117	Trần Thị Hồng Vân	61TH5	24	25	14	16	79	Đạt
584	652	1951232396	Phan Đình Văn	61KTO-CN2	7	22	10	6	45	
585	653	2151061211	Hà Hải Việt	63CNTT3	24	23	12	15	74	Đạt
586	654	1951212091	Nguyễn Hoàng Việt	61TĐH3	24	24	16	19	83	Đạt
587	655	1951232401	Nguyễn Văn Việt	61KTO-TK	11	15	14	10	50	Đạt
588	656	2054036454	Phạm Quốc Việt	62KT6	24	27	14	18	83	Đạt
589	657	1951212092	Trịnh Ngô Việt	61TĐH4	16	29	19	10	74	Đạt
590	658	2054025937	Đàm Xuân Vinh	62QT-MAR2	22	27	17	16	82	Đạt
591	659	2051063937	Nguyễn Như Vinh	62TH1	19	24	15	15	73	Đạt
592	660	1951232403	Nguyễn Quang Vinh	61KTO-CN2	12	26	11	8	57	Đạt
593	661	1951061123	Triệu Văn Vinh	61TH6	5	14	12	9	40	
594	662	1951232405	Ngô Huy Vinh	61KTO-CN1	16	18	15	12	61	Đạt
595	663	1951121389	Lê Tuấn Vũ	61KTĐ-HTĐ	10	25	17	6	58	Đạt
596	664	1954023021	Lương Ngọc Vũ	61QT-MAR2	13	20	14	15	62	Đạt
597	665	1951061125	Ngô Tuấn Vũ	61TH6	15	18	12	8	53	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
598	666	1951061126	Nguyễn Minh Vũ	61PM1	27	29	15	16	87	Đạt
599	667	1951061127	Nguyễn Ngọc Vũ	61TH-NB	28	28	16	15	87	Đạt
600	668	1951061129	Phạm Trường Vũ	61TH6	10	25	13	14	62	Đạt
601	669	1951061132	Lý Thường Vự	61TH2	20	22	14	14	70	Đạt
602	670	1951111248	Lê Văn Vững	61CT	13	17	13	9	52	Đạt
603	671	1951061134	Nguyễn Minh Vương	61PM1	13	21	10	11	55	Đạt
604	673	1951191612	Nguyễn Thị Kiều Yên	61SH	11	18	12	11	52	Đạt
605	674	1951141542	Dương Thị Hải Yến	61QLXD-KT	20	16	13	11	60	Đạt
606	675	1954012672	Hà Thị Yến	61K-ĐT	22	13	13	11	59	Đạt
607	676	1951061141	Nguyễn Thị Yến	61HT	18	15	12	14	59	Đạt
608	677	1954023026	Nguyễn Thị Yến	61QT-TMĐT2	11	24	11	10	56	Đạt
609	678	1954033387	Nguyễn Thị Hải Yến	61KT4	16	21	12	14	63	Đạt
610	679	175A010653	Nguyễn Trường Nam	59CX4	13	28	12	6	59	Đạt
611	681	1351053244	Bùi Quốc Việt	55MTBLĐ	10	23	12	14	59	Đạt
612	682	1651040554	Triệu Đình Hiếu	58CXD3	17	20	14	12	63	Đạt
613	683	1651052754	Nguyễn Công Trung	58MKTO2	16	24	15	12	67	Đạt
614	684	1851052440	Đào Minh Tú	60CKKTO1	15	18	16	3	52	
615	685	1851052191	Phạm Hữu Hùng	60CK MXD	17	21	13	11	62	Đạt
616	686	2051110916	Nguyễn Minh Tuấn	62CT	14	29	12	17	72	Đạt
617	867	1854030642	Phạm Thương Thương	60KT4	13	20	12	6	51	Đạt

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Gửi đến các học viên dự thi;
- Lưu: VT, PĐT (HT.5b)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

GS.TS. Nguyễn Trung Việt